

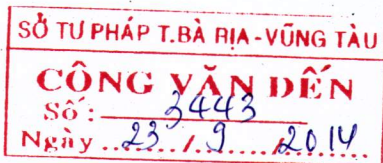
Số: 42/2014/QĐ-UBND

Bà Rịa, ngày 05 tháng 9 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về quản lý công tác đào tạo,
bồi dưỡng viên chức tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA- VŨNG TÀU



Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 408 /TTr.SNV ngày 08 tháng 8 năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1. Ban hành Quy định về quản lý công tác đào tạo, bồi dưỡng viên chức tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

Quyết định này thay thế các nội dung về công tác đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức được quy định tại các Quyết định số 3513/2004/QĐ:UB ngày 07 tháng 6 năm 2004 của Ủy ban nhân dân tỉnh V/v quy định thẩm quyền phê duyệt kế hoạch; cử cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng ở trong nước và mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu và Quyết định số 1333/2005/QĐ.UB ngày 26 tháng 4 năm 2005 của Ủy ban nhân dân tỉnh V/v ban hành Quy chế quản lý công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các cơ quan hành chính cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận :

- Như điều 3;
- Văn phòng Chính phủ; Bộ Nội vụ;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản);
- TTr. Tỉnh ủy; TTr. Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh; các tổ chức đoàn thể tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh; Báo Bà Rịa- Vũng Tàu;
- Trung tâm Công báo tỉnh, Công TTĐT tỉnh, Website CCHC tỉnh;
- Lưu VT, TH, NV.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Thanh Dũng

QUY ĐỊNH

Về quản lý công tác đào tạo, bồi dưỡng viên chức tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu

(Ban hành kèm theo Quyết định số 42 /2014/QĐ-UBND
ngày 05 tháng 9 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu)

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Quy định này quy định về chế độ, nội dung, chương trình, tổ chức và quản lý công tác đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức đang làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh.

Điều 2. Mục tiêu đào tạo, bồi dưỡng viên chức

1. Cập nhật kiến thức, bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng và phương pháp thực hiện nhiệm vụ được giao,
2. Góp phần xây dựng đội ngũ viên chức có đạo đức nghề nghiệp, có đủ trình độ và năng lực chuyên môn bảo đảm chất lượng của hoạt động nghề nghiệp.

Điều 3. Nguyên tắc đào tạo, bồi dưỡng viên chức

1. Đào tạo, bồi dưỡng viên chức phải căn cứ vào vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và nhu cầu xây dựng, phát triển nguồn nhân lực của đơn vị sự nghiệp công lập.
2. Bảo đảm tính tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong hoạt động đào tạo, bồi dưỡng.
3. Khuyến khích viên chức học tập, nâng cao trình độ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.
4. Bảo đảm công khai, minh bạch, hiệu quả.

Điều 4. Chế độ đào tạo, bồi dưỡng viên chức

1. Việc đào tạo, bồi dưỡng được thực hiện đối với viên chức trước khi bổ nhiệm chức vụ quản lý, thay đổi chức danh nghề nghiệp hoặc nhằm bổ sung, cập nhật kiến thức, kỹ năng phục vụ hoạt động nghề nghiệp.
2. Nội dung, chương trình, hình thức, thời gian đào tạo, bồi dưỡng viên chức phải căn cứ vào tiêu chuẩn chức vụ quản lý, chức danh nghề nghiệp, yêu cầu bổ sung, cập nhật kiến thức, kỹ năng phục vụ hoạt động nghề nghiệp.
Chương trình, tài liệu bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp của viên chức được thực hiện theo chương trình, tài liệu do các Bộ quản lý chức

danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành tổ chức biên soạn và ban hành sau khi có ý kiến thẩm định của Bộ Nội vụ.

Chương trình bồi dưỡng bắt buộc cập nhật kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành hàng năm được thực hiện theo chương trình bồi dưỡng do các Bộ quản lý chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành ban hành và hướng dẫn thực hiện.

3. Hình thức đào tạo, bồi dưỡng viên chức gồm:

- a) Đào tạo, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức vụ quản lý.
- b) Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp.
- c) Bồi dưỡng nhằm bổ sung, cập nhật kiến thức, kỹ năng phục vụ hoạt động nghề nghiệp.

Điều 5. Nguồn kinh phí đào tạo, bồi dưỡng viên chức

Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng viên chức được chi trả từ nguồn tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập hoặc tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Quản lý, sử dụng kinh phí đào tạo, bồi dưỡng viên chức

Các đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện việc quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng viên chức theo quy định.

CHƯƠNG II

THẨM QUYỀN PHÊ DUYỆT, CỬ ĐI ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG Ở TRONG NƯỚC

Điều 7. Thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Phê duyệt chương trình, đề án, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng viên chức dài hạn của tỉnh.

2. Phê duyệt kế hoạch tổ chức các lớp bồi dưỡng, bổ sung, cập nhật kiến thức, kỹ năng phục vụ hoạt động nghề nghiệp cho viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập chưa được giao quyền tự chủ trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan hành chính cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

3. Xem xét, cho phép các cơ quan hành chính cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, các đơn vị sự nghiệp công lập chưa được giao quyền tự chủ trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức các lớp, khóa đào tạo, bồi dưỡng viên chức (không có trong kế hoạch tổ chức các lớp được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt).

4. Phê duyệt kế hoạch đào tạo chuyên môn (trình độ Trung cấp, Cao đẳng, Đại học); đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị - hành chính, kiến thức quản lý nhà nước, tin học, ngoại ngữ, kiến thức, kỹ năng phục vụ hoạt động nghề nghiệp... hàng năm đối với viên chức của các đơn vị sự nghiệp công lập chưa được giao quyền tự chủ thuộc tỉnh (trừ viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân cấp huyện).

4. Xây dựng kế hoạch tổ chức các lớp, thực hiện mở các lớp có nội dung bồi dưỡng được quy định tại Khoản 2 Điều 7 Quy định này sau khi được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

3. Quyết định cử đi bồi dưỡng có thời gian học dưới 05 ngày đối với các đối tượng nêu tại khoản 6 Điều 7 của Quy định này theo kế hoạch đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt (trừ các trường hợp nêu tại Khoản 5, Khoản 6 Điều 7 của Quy định này).

2. Quyết định cử đi đào tạo, bồi dưỡng đối với các đối tượng và nội dung đào tạo, bồi dưỡng nêu tại Khoản 1 Điều này theo kế hoạch đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt (trừ các trường hợp nêu tại Khoản 5, Khoản 6 Điều 7 của Quy định này (trừ phê duyệt kế hoạch đào tạo sau Đại học).

Riêng Giám đốc các Sở: Giáo dục và Đào tạo; Y tế; Văn hóa, Thể thao và Du lịch được Ủy ban nhân dân tỉnh giao tham quyền phê duyệt kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng viên chức hàng năm của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc chưa được giao quyền tự chủ các nội dung đào tạo, bồi dưỡng nêu tại Khoản 4 Điều 7 Quy định này (trừ phê duyệt kế hoạch đào tạo sau Đại học).

1. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng viên chức hàng năm của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc chưa được giao quyền tự chủ các nội dung đào tạo, bồi dưỡng nêu tại Khoản 4, Khoản 5 Điều 7 Quy định này sau khi được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

tỉnh

Điều 9. Tham quyền của người đứng đầu các cơ quan hành chính cấp

này theo kế hoạch được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

2. Ra quyết định mở các lớp được quy định tại Khoản 2 Điều 7 Quy định

các nội dung nêu tại Điều 7 Quy định này.

1. Tham định và lập thủ tục trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định

Điều 8. Tham quyền của Giám đốc Sở Nội vụ

đương ở ngoài tỉnh.

Tỉnh ủy trước khi làm thủ tục trình Ủy ban nhân dân tỉnh cử đi đào tạo, bồi vụ làm thủ tục trình Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo và xin ý kiến Thường trực Đối với các trường hợp thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý, Sở Nội

chức danh nghề nghiệp hàng I.

tỉnh, trực thuộc cơ quan hành chính cấp tỉnh chưa được giao quyền tự chủ giữ

b) Viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân

quyền tự chủ.

a) Cấp phó của người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, trực thuộc cơ quan hành chính cấp tỉnh chưa được giao

đôi tượng sau đây:

6. Cử đi đào tạo, bồi dưỡng có thời gian học từ 05 ngày trở lên đối với các

giao quyền tự chủ.

5. Phê duyệt kế hoạch và ra quyết định cử đi đào tạo trình đô sau Đại học

đôi với viên chức của tất cả các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh chưa được

Uỷ ban nhân dân tỉnh phê duyệt và có quyết định mở lớp của Giám đốc Sở Nội vụ.

Riêng Giám đốc các Sở: Giáo dục và Đào tạo; Y tế; Văn hoá, Thể thao và Du lịch được Ủy ban nhân dân tỉnh giao thẩm quyền ra quyết định mở các lớp có nội dung bồi dưỡng được quy định tại Khoản 2 Điều 7 Quy định này theo kế hoạch được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

5. Tổ chức các lớp, khóa đào tạo, bồi dưỡng viên chức (không có trong kế hoạch tổ chức các lớp được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt) sau khi được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cho phép.

Điều 10. Thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Được Ủy ban nhân dân tỉnh giao thẩm quyền phê duyệt kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng viên chức hàng năm của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc (không có trong kế hoạch tổ chức các lớp được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt) sau khi được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cho phép.

2. Quyết định cử đi đào tạo, bồi dưỡng đối với các đối tượng và nội dung đào tạo, bồi dưỡng nêu tại Khoản 1 Điều này theo kế hoạch đã được phê duyệt (trừ các trường hợp cử đi đào tạo sau Đại học).

3. Xây dựng kế hoạch tổ chức các lớp, thực hiện mở các lớp có nội dung bồi dưỡng được quy định tại Khoản 2 Điều 7 Quy định này sau khi được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và có quyết định mở lớp của Giám đốc Sở Nội vụ.

4. Tổ chức các lớp, khóa đào tạo, bồi dưỡng viên chức (không có trong kế hoạch tổ chức các lớp được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt) sau khi được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cho phép.

Điều 11. Thẩm quyền của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập

1. Thẩm quyền của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng viên chức của đơn vị mình và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc (nếu có) chưa được giao quyền tự chủ nội dung đào tạo, bồi dưỡng nêu tại Khoản 4, Khoản 5 Điều 7 Quy định này sau khi được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

b) Quyết định cử đi đào tạo, bồi dưỡng đối với các đối tượng và nội dung đào tạo, bồi dưỡng nêu tại Điểm a Khoản 1 Điều này theo kế hoạch đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt (trừ các trường hợp nêu tại Khoản 5, Khoản 6 Điều 7 của Quy định này).

c) Quyết định cử đi bồi dưỡng có thời gian học dưới 05 ngày đối với các đối tượng nêu tại khoản 6 Điều 7 của Quy định này theo kế hoạch đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

d) Xây dựng kế hoạch tổ chức các lớp, thực hiện các lớp được quy định tại Khoản 2 Điều 7 Quy định này sau khi được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và có quyết định mở lớp của Giám đốc Sở Nội vụ.

đ) Tổ chức các lớp, khóa đào tạo, bồi dưỡng viên chức (không có trong kế hoạch tổ chức các lớp được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt) sau khi được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cho phép.

2. Thẩm quyền của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc cơ quan hành chính cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Phòng cấp huyện:

Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng viên chức hàng năm các nội dung đào tạo, bồi dưỡng nêu tại Khoản 4, Khoản 5 Điều 7 Quy định này của đơn vị mình gửi đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, cơ quan hành chính cấp tỉnh để tổng hợp trình cấp có thẩm quyền xem xét phê duyệt.

Riêng các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân cấp huyện xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng viên chức hàng năm các nội dung đào tạo, bồi dưỡng nêu tại Khoản 4 Điều 7 Quy định này của đơn vị mình gửi Sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét phê duyệt.

Điều 12. Thẩm quyền của người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh được giao quyền tự chủ

1. Xây dựng và phê duyệt kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng viên chức hàng năm các nội dung đào tạo, bồi dưỡng nêu tại Khoản 2, Khoản 4, Khoản 5 Điều 7 Quy định này của đơn vị mình và các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc (nếu có).

2. Quyết định cử đi đào tạo, bồi dưỡng đối với các đối tượng và nội dung đào tạo, bồi dưỡng nêu tại Khoản 1 Điều này theo kế hoạch đã được phê duyệt.

Chương III

TỔ CHỨC ĐÀO TẠO VIÊN CHỨC Ở NƯỚC NGOÀI

Điều 13. Thẩm quyền phê duyệt kế hoạch, cử viên chức đi đào tạo ở nước ngoài

Được thực hiện theo các quy định về đào tạo ở nước ngoài của tỉnh.

Điều 14. Điều kiện viên chức được cử đi đào tạo ở nước ngoài

1. Đơn vị sự nghiệp công lập được tổ chức, sắp xếp lại,

2. Viên chức đáp ứng nhu cầu xây dựng, quy hoạch, kế hoạch phát triển nguồn nhân lực của cơ quan, tổ chức, đơn vị,

3. Chuyên ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm và chức danh nghề nghiệp của viên chức,

4. Có cam kết thực hiện nhiệm vụ, hoạt động nghề nghiệp tại đơn vị sự nghiệp công lập sau khi hoàn thành chương trình đào tạo theo quy định,

5. Thực hiện quy định của Luật ký kết, gia nhập và thực hiện điều ước quốc tế và đáp ứng các yêu cầu khác của chương trình hợp tác (áp dụng đối với viên chức được cử đi đào tạo ở nước ngoài theo các chương trình hợp tác với nước ngoài được ký kết hoặc gia nhập nhân danh Nhà nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam).

Điều 15. Đền bù chi phí đào tạo ở nước ngoài

Viên chức được cử đi đào tạo ở nước ngoài phải đền bù chi phí đào tạo khi vi phạm một trong các trường hợp sau đây:

1. Tự ý bỏ học hoặc đơn phương chấm dứt hợp đồng làm việc trong thời gian được cử đi đào tạo.

2. Hoàn thành khóa học nhưng không được cơ sở đào tạo cấp văn bằng tốt nghiệp, chứng nhận kết quả học tập.

3. Đã hoàn thành khóa học (bao gồm cả các trường hợp đã được cấp văn bằng tốt nghiệp, chứng nhận kết quả học tập và đang trong thời gian chờ cấp văn bằng tốt nghiệp, chứng nhận kết quả học tập) trình độ Trung cấp, Cao đẳng, Đại học, sau Đại học nhưng chưa phục vụ đủ thời gian cam kết theo quy định.

CHƯƠNG IV

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRONG CÔNG TÁC ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG VIÊN CHỨC Ở TRONG NƯỚC

Điều 16. Trách nhiệm của các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng viên chức của tỉnh

1. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ viên chức theo kế hoạch được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và theo nội dung, chương trình, giáo trình, tài liệu do cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, biên soạn, ban hành.

2. Căn cứ kế hoạch được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và theo quy định của pháp luật thực hiện việc liên kết, phối hợp với các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng khác tổ chức các khóa, lớp đào tạo, bồi dưỡng.

3. Xây dựng đội ngũ giảng viên đảm bảo về số lượng, chất lượng, có phương pháp sư phạm, kỹ năng và kinh nghiệm phục vụ cho yêu cầu giảng dạy.

4. Thường xuyên nghiên cứu đổi mới phương pháp đào tạo, bồi dưỡng nhằm từng bước nâng cao chất lượng giảng dạy.

5. Quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng viên chức được giao và các nguồn thu khác theo quy định của pháp luật.

6. Phối hợp với Sở Nội vụ, các cơ quan, đơn vị có viên chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng quản lý, theo dõi thường xuyên tình hình học tập và ý thức chấp hành quy chế, nội quy tại cơ sở đào tạo, bồi dưỡng nhằm đảm bảo chất lượng học tập của viên chức.

7. Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ tổ chức lấy ý kiến học viên đối với các khóa, lớp đào tạo, bồi dưỡng.

8. Thực hiện việc quản lý chứng chỉ các chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành theo quy định của các Bộ quản lý chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành.

Điều 17. Nhiệm vụ của Trường Chính trị

Ngoài trách nhiệm được quy định tại Điều 16 của Quy định này, Trường Chính trị có nhiệm vụ:

1. Phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng viên chức dài hạn, hàng năm và phối hợp tổ chức triển khai thực hiện theo kế hoạch được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

2. Phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức các lớp, khóa đào tạo, bồi dưỡng viên chức khi được cơ quan chức năng giao.

Điều 18. Trách nhiệm của Sở Nội vụ

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản quy định về chế độ, chính sách đào tạo, bồi dưỡng viên chức.

2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng chương trình, đề án, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng viên chức dài hạn ở trong nước và nước ngoài trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và tổ chức, hướng dẫn thực hiện sau khi chương trình, đề án, kế hoạch đó được phê duyệt.

3. Theo dõi, tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng viên chức của các cơ quan, đơn vị cho Bộ Nội vụ, Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

4. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tiến hành kiểm tra, thanh tra công tác đào tạo, bồi dưỡng viên chức tại các cơ quan, đơn vị theo định kỳ hoặc đột xuất.

5. Chủ trì, phối hợp với các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng tổ chức quản lý tốt công tác quản lý khóa, lớp đào tạo, bồi dưỡng.

6. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hàng năm tổ chức lấy ý kiến của các cơ quan, đơn vị về công tác đào tạo, bồi dưỡng viên chức.

7. Phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư xây dựng, tổng hợp dự toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng viên chức hàng năm trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

Điều 19. Trách nhiệm của Sở Tài chính

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nội vụ xây dựng, tổng hợp dự toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng viên chức hàng năm trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

2. Phối hợp với Sở Nội vụ xây dựng và tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các quy định về chế độ, chính sách đào tạo, bồi dưỡng viên chức.

6. Theo dõi, danh giá kết quả học tập của viên chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng; phân công, bố trí công tác đối với viên chức sau khi hoàn thành dưỡng viên chức theo quy định.

5. Trực tiếp quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng theo kế hoạch được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

4. Sắp xếp, bố trí, tạo điều kiện thuận lợi cho viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng kinh phí đào tạo, bồi dưỡng viên chức.

3. Phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan có liên quan lập dự toán chức năng theo quy định.

2. Phối hợp với các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng tổ chức các khóa, lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho viên chức thuộc quản lý theo kế hoạch được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và có quyết định mở lớp của cơ quan thẩm quyền phê duyệt (thông qua cơ quan chức năng tham định theo quy định).

1. Căn cứ chương trình, đề án, kế hoạch của Chính phủ, Bộ, ngành Trung ương và nhu cầu thực tế của ngành, địa phương, chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng chương trình, đề án, kế hoạch tổ chức các lớp, khóa đào tạo, bồi dưỡng viên chức thuộc ngành, lĩnh vực quản lý trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt (thông qua cơ quan chức năng tham định theo quy định).

ình

Điều 22. Trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan hành chính cấp tỉnh, người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân

1. Ban hành chính sách dài ngắn nhằm thu hút nguồn nhân lực cho tỉnh.

3. Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân

trường Đại học trong nước và nước ngoài.

2. Theo dõi, tổng hợp danh sách sinh viên của tỉnh đang theo học tại các

kết quả đào tạo, bồi dưỡng viên chức.

1. Phối hợp với Sở Nội vụ kiểm tra, danh giá đối với các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng viên chức trên địa bàn tỉnh về tình hình hoạt động; nội dung, chương trình, giáo trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng; chất lượng đào tạo, bồi dưỡng và kết quả đào tạo, bồi dưỡng viên chức.

Điều 21. Trách nhiệm của Sở Giáo dục và Đào tạo

theo quy định.

2. Phối hợp với Sở Tài chính, Sở Nội vụ xây dựng, tổng hợp dự toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng viên chức hàng năm trình cấp có thẩm quyền phê duyệt

ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan có liên quan tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh kế hoạch đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị phục vụ cho các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng viên chức để đáp

Điều 20. Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư

quy định của pháp luật.

3. Hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan, đơn vị, địa phương lập dự toán, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng viên chức theo đúng

chương trình đào tạo, bồi dưỡng phù hợp với năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

7. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất cho các cơ quan chức năng về công tác đào tạo, bồi dưỡng viên chức.

8. Phối hợp với Sở Nội vụ, hàng năm cho ý kiến về công tác đào tạo, bồi dưỡng viên chức.

Điều 23. Trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Sắp xếp, bố trí, tạo điều kiện thuận lợi cho viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng theo kế hoạch đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

2. Căn cứ nhu cầu thực tế, phối hợp với các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng tổ chức các khoá, lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho viên chức thuộc quyền quản lý theo kế hoạch được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và có quyết định mở lớp của Giám đốc Sở Nội vụ.

3. Phối hợp với các cơ quan có liên quan lập dự toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng viên chức.

4. Quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng viên chức theo quy định.

5. Theo dõi, đánh giá kết quả học tập của viên chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng; phân công, bố trí công tác đối với viên chức sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, bồi dưỡng phù hợp với năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

6. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất cho các cơ quan chức năng về công tác đào tạo, bồi dưỡng viên chức.

7. Phối hợp với Sở Nội vụ, hàng năm cho ý kiến về công tác đào tạo, bồi dưỡng viên chức.

Điều 24. Trách nhiệm của người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp

1. Sắp xếp, bố trí, tạo điều kiện thuận lợi cho viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng theo kế hoạch được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, cử đi đào tạo, bồi dưỡng.

2. Quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng viên chức theo quy định.

3. Theo dõi, đánh giá kết quả học tập của viên chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng; phân công, bố trí công tác đối với viên chức sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, bồi dưỡng phù hợp với năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

4. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất cho các cơ quan chức năng về công tác đào tạo, bồi dưỡng viên chức.

CHƯƠNG V
QUYỀN LỢI, TRÁCH NHIỆM CỦA VIÊN CHỨC
ĐƯỢC CỬ ĐI ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG Ở TRONG NƯỚC

Điều 25. Quyền lợi của viên chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng

1. Thời gian đào tạo, bồi dưỡng được tính là thời gian công tác liên tục, được xét nâng lương.
2. Được hưởng tiền lương, phụ cấp theo quy định của pháp luật và quy chế của cơ quan, đơn vị trong thời gian đào tạo, bồi dưỡng.
3. Chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp là một trong những điều kiện, tiêu chuẩn để bổ nhiệm, thay đổi chức danh nghề nghiệp của viên chức.

Điều 26. Trách nhiệm của viên chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng

1. Chấp hành nghiêm chỉnh quy chế đào tạo, bồi dưỡng và chịu sự quản lý của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng .
2. Viên chức được cử đi đào tạo trình độ Trung cấp, Cao đẳng, Đại học, sau Đại học phải chấp hành tốt cam kết thực hiện nhiệm vụ sau khi hoàn thành chương trình đào tạo trong thời gian ít nhất gấp 02 (hai) lần thời gian đào tạo .
3. Viên chức được cử đi đào tạo phải đền bù chi phí đào tạo khi vi phạm một trong các trường hợp sau đây:
 - a) Tự ý bỏ học hoặc đơn phương chấm dứt hợp đồng làm việc trong thời gian được cử đi đào tạo.
 - b) Hoàn thành khóa học nhưng không được cơ sở đào tạo cấp văn bằng tốt nghiệp, chứng nhận kết quả học tập .
 - c) Đã hoàn thành khóa học (bao gồm cả các trường hợp đã được cấp văn bằng tốt nghiệp, chứng nhận kết quả học tập và đang trong thời gian chờ cấp văn bằng tốt nghiệp, chứng nhận kết quả học tập) trình độ Trung cấp, Cao đẳng, Đại học, sau Đại học nhưng chưa phục vụ đủ thời gian cam kết theo quy định .

CHƯƠNG VI
CHẾ ĐỘ BÁO CÁO, KIỂM TRA,
THANH TRA VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 27. Chế độ báo cáo đào tạo, bồi dưỡng ở trong nước

1. Người đứng đầu các cơ quan hành chính cấp tỉnh, các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, người đứng đầu các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng viên chức của tỉnh có trách nhiệm thực hiện chế độ báo cáo cho Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Nội vụ) tình hình thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng viên chức, cụ thể như sau:
 - a) Báo cáo về số lượng viên chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng; các lớp đào tạo, bồi dưỡng và tình hình sử dụng kinh phí đào tạo, bồi dưỡng trong quý,

06 tháng, năm (đối với báo cáo quý gửi vào ngày 10 tháng đầu tiên của quý kế tiếp, đối với báo cáo 06 tháng gửi vào ngày 10 tháng bảy hàng năm, đối với báo cáo năm gửi vào ngày 15 của tháng một năm sau).

b) Báo cáo đột xuất theo chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền.

2. Trên cơ sở các báo cáo của các cơ quan, đơn vị Sở Nội vụ chủ trì phối hợp với Sở Tài chính tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Nội vụ và các cơ quan quản lý cấp trên theo quy định.

Điều 28. Chế độ kiểm tra, thanh tra

1. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan có liên quan xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra, thanh tra về công tác đào tạo, bồi dưỡng viên chức của các cơ quan, đơn vị nhằm giúp cho cơ quan, đơn vị thực hiện tốt quy định về quản lý công tác đào tạo, bồi dưỡng viên chức và kịp thời trình Ủy ban nhân dân tỉnh có biện pháp xử lý các vi phạm (nếu có).

2. Nội dung kiểm tra, thanh tra:

a) Việc xây dựng, phê duyệt kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng viên chức hàng năm của cơ quan, đơn vị.

b) Việc thực hiện thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ mở các lớp, khóa đào tạo, bồi dưỡng; thẩm quyền cử viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng; việc thực hiện chế độ chính sách trong công tác đào tạo, bồi dưỡng và việc bố trí, sử dụng viên chức sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, bồi dưỡng.

c) Tình hình thực hiện quyết định phê duyệt kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng viên chức và sử dụng kinh phí đào tạo, bồi dưỡng được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Thời điểm kiểm tra, thanh tra:

a) Kiểm tra, thanh tra định kỳ 06 tháng, hàng năm.

b) Kiểm tra, thanh tra đột xuất.

Điều 29. Xử lý vi phạm đối với đào tạo, bồi dưỡng ở trong nước

1. Đối với các cơ quan, đơn vị gửi kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hàng năm không đúng thời gian quy định cho cơ quan chức năng để thẩm định trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt sẽ không được giải quyết kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cho năm đó.

2. Đối với các cơ quan, đơn vị không chấp hành nghiêm túc chế độ báo cáo theo quy định tại Quy định này sẽ không được giải quyết kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cho năm sau đến khi thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo theo quy định.

3. Đối với các cơ quan, đơn vị ra quyết định cử viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng không đúng đối tượng, không đúng thẩm quyền, cơ quan có thẩm quyền sẽ ra quyết định hủy bỏ quyết định trên và người đứng đầu cơ quan, đơn vị đó phải chịu trách nhiệm thu hồi toàn bộ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng đã cấp cho viên chức.

4. Đối với các cơ quan, đơn vị và các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thuộc tỉnh mở khoá, lớp đào tạo, bồi dưỡng viên chức không đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền quy định thì cơ quan có thẩm quyền ra quyết định đình chỉ hoạt động của các khoá, lớp đào tạo, bồi dưỡng đó.

5. Đối với các cơ quan, đơn vị không cử viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng khi được cơ sở đào tạo ra thông báo triệu tập thì thủ trưởng cơ quan, đơn vị đó sẽ chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và cá nhân viên chức về việc không cử đi đào tạo, bồi dưỡng theo quy định.

6. Đối với viên chức có tên trong kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hàng năm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt mà không tham gia các lớp, khóa đào tạo, bồi dưỡng khi được cơ sở đào tạo ra thông báo triệu tập nếu không có lý do chính đáng thì viên chức đó sẽ bị đánh giá, xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ năm đó.

Điều 30. Xử lý vi phạm đối với đào tạo ở nước ngoài

Được thực hiện theo các quy định về đào tạo ở nước ngoài của tỉnh.

**CHƯƠNG VII
TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 31. Trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị

1. Giám đốc Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện và theo dõi, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh tình hình thực hiện Quy định này tại các cơ quan, đơn vị.

2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng có trách nhiệm triển khai thực hiện việc quản lý công tác đào tạo, bồi dưỡng viên chức theo đúng các nội dung được nêu tại Quy định này.

Điều 32. Áp dụng một số nội dung của quy định này đối với một số đối tượng khác

Những người hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ về thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp được cơ quan có thẩm quyền xét, cử đi bồi dưỡng theo nhu cầu thực tế của cơ quan, đơn vị và được hưởng chính sách, chế độ bồi dưỡng theo quy định của cơ quan chức năng.

Trong quá trình thực hiện Quy định này nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Nội vụ để phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Thanh Dũng